

THÔNG BÁO

Về việc tiếp nhận hồ sơ xét miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội và hỗ trợ chi phí học tập học kỳ I năm học 2025-2026

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 và Nghị định 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập và Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức học bổng chính sách và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với SV là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1102/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/03/2022 của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định miễn, giảm học phí cho sinh viên đại học hệ chính quy tại trường;

Căn cứ Quyết định số 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/03/2022 của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định trợ cấp xã hội cho sinh viên đại học hệ chính quy tại trường.

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh (sau đây gọi chung là Trường) thông báo đến các đơn vị và sinh viên (SV) đại học hệ chính quy của Trường về việc tiếp nhận hồ sơ xét chính sách miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội và hỗ trợ chi phí học tập cho SV học kỳ I năm học 2025 – 2026 như sau:

I. XÉT MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

1.1. Đối tượng được miễn, giảm học phí: xem tại Điều 3, 4 tại Quyết định số 1102/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022 của Trường về việc ban hành quy định miễn, giảm học phí cho SV đại học hệ chính quy tại Trường.

1.2. Hồ sơ xét miễn, giảm học phí

- Đối với SV các khóa trước 2025 đã được xét miễn, giảm học phí ở học kỳ II/2024–2025 thì không cần nộp lại hồ sơ; Trường sẽ sử dụng hồ sơ đã có để tiếp tục giải quyết chính sách cho các em.

- Đối với Tân sinh viên khóa 2025 mới nhập học, SV các khóa trước 2025 đã hết thời hạn tạm dừng và quay lại học, hoặc SV chưa đủ điều kiện hưởng chính sách

19

miễn, giảm học phí ở học kỳ II/2024–2025, cần nộp hồ sơ xét miễn, giảm học phí bao gồm các giấy tờ sau:

- ♦ 01 đơn xét hưởng chính sách miễn, giảm học phí (theo mẫu đính kèm)
- ♦ 01 giấy khai sinh của SV (bản sao hoặc photo công chứng thời hạn 6 tháng)
- ♦ Minh chứng đối tượng được hưởng chính sách theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 1102/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022 (photo, công chứng thời hạn 6 tháng).

1.3. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ

- SV làm hồ sơ và **nộp về Văn phòng Khoa** từ ngày ban hành thông báo đến **hết ngày 12/9/2025**.

- Thư ký khoa tổng hợp hồ sơ kèm danh sách nộp về Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên **đến hết ngày 20/9/2025**.

1.4. Lưu ý

- SV thuộc diện chính sách (được miễn/giảm học phí) nếu vẫn còn phát sinh học phí trong học kỳ thì được phép đóng học phí ở đợt 2 mà không bị xử lý kỷ luật.

- SV khóa 2025 thuộc diện được **miễn học phí** sẽ được Trường hoàn trả số tiền học phí đã đóng khi nhập học sau khi có quyết định chính thức. Riêng sinh viên học các chương trình đào tạo bằng tiếng Anh, chương trình Việt – Nhật và sinh viên thuộc diện giảm học phí sẽ không được hoàn trả học phí đã đóng, mà số tiền này sẽ được cân trừ vào học phí của học kỳ kế tiếp.

- SV theo học các chương trình đào tạo chất lượng cao hoặc chương trình đào tạo bằng tiếng Anh, chương trình Việt - Nhật vẫn được áp dụng chính sách miễn, giảm học phí; tuy nhiên, mức miễn, giảm được tính theo khung học phí của chương trình đại trà (giảng dạy bằng tiếng Việt).

II. XÉT TRỢ CẤP XÃ HỘI

2.1. Đối tượng được trợ cấp xã hội: xem tại Điều 3 tại Quyết định số 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022 của Trường về việc ban hành quy định trợ cấp xã hội cho SV đại học hệ chính quy tại Trường.

2.2. Hồ sơ xét trợ cấp xã hội

- Đối với SV thuộc các đối tượng quy định tại **khoản 1, 2, 3**, Điều 3 của Quyết định số 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022, nếu đã được xét hưởng trợ cấp xã hội ở học kỳ II/2024-2025 thì không cần nộp lại hồ sơ. Trường sẽ sử dụng hồ sơ đã có ở học kỳ II/2024-2025 để tiếp tục giải quyết chính sách cho SV.

- Đối với SV thuộc đối tượng quy định tại **khoản 4**, Điều 3 của Quyết định số 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022; SV hết thời hạn tạm dừng và quay lại học ở học kỳ II/2024-2025; cũng như những sinh viên chưa được hưởng chính sách này trong học kỳ II/2024-2025 nhưng đủ điều kiện hưởng ở học kỳ I/2025-2026, cần nộp hồ sơ để được xét trợ cấp xã hội bao gồm các giấy tờ sau:

- ♦ 01 đơn xét hưởng trợ cấp xã hội (theo mẫu đính kèm);
- ♦ 01 giấy khai sinh của SV (bản sao hoặc photo công chứng thời hạn 6 tháng);
- ♦ Minh chứng đối tượng được hưởng chính sách theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022 (photo, công chứng thời hạn 6 tháng).

2.3. Mức trợ cấp xã hội

- Trợ cấp 140.000 đồng/người/tháng áp dụng đối với đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022.
- Trợ cấp 100.000 đồng/người/tháng áp dụng đối với đối tượng được quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 3 Quyết định số 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022.
- Trợ cấp được cấp 1 lần ở 1 học kỳ trong 6 tháng.
- Trợ cấp được chuyển vào tài khoản ngân hàng của SV tại ngân hàng liên kết với Trường.

2.4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ:

- SV làm hồ sơ và **nộp về Văn phòng Khoa** từ ngày ban hành thông báo đến **hết ngày 12/9/2025**.
- Thư ký khoa tổng hợp hồ sơ kèm danh sách nộp về Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên **đến hết ngày 20/9/2025**.

III. XÉT HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

3.1. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập: SV là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo hoặc cận nghèo theo quy định của Chính phủ. Trừ SV học hệ đào tạo liên thông, văn bằng hai và học đại học sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học.

3.2. Hồ sơ xét hỗ trợ chi phí học tập

SV thuộc diện được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập thực hiện làm hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau:

- ♦ 01 đơn xét hưởng hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu đính kèm);
- ♦ 01 giấy khai sinh của SV (bản sao hoặc photo công chứng thời hạn 6 tháng);
- ♦ Bản sao công chứng sổ hộ nghèo/cận nghèo (photo công chứng thời hạn 6 tháng) hoặc giấy xác nhận thuộc hộ nghèo/cận nghèo năm 2025.

3.3. Mức hỗ trợ chi phí học tập

- Mức hỗ trợ chi phí học tập được tính bằng 60% mức lương cơ sở (2.340.000 đồng) tương đương 1.404.000 đồng/tháng.
- Trong học kỳ I/2025–2026, SV được hưởng 04 tháng, với tổng số tiền là 5.616.000 đồng.
- Khoản hỗ trợ này được chi trả một lần và chuyển trực tiếp vào tài khoản ngân hàng của SV tại ngân hàng liên kết với Trường.

3.4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ:

- SV làm hồ sơ và **nộp về Văn phòng Khoa** từ ngày ban hành thông báo đến **hết ngày 12/9/2025**
- Thư ký khoa tổng hợp hồ sơ kèm danh sách nộp về Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên **đến hết ngày 20/9/2025**.

IV. TRÁCH NHIỆM CÁC BÊN LIÊN QUAN:

4.1. Sinh viên

- Thực hiện đầy đủ hồ sơ theo đúng thủ tục và thời gian quy định.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của hồ sơ cá nhân.

- Trường hợp không nộp hồ sơ đúng hạn hoặc hồ sơ không hợp lệ, SV sẽ không được giải quyết chính sách.

4.2. Các Khoa quản lý SV

- Có trách nhiệm thông tin, phổ biến kịp thời nội dung thông báo đến toàn thể sinh viên thuộc khoa.

- Phối hợp với Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên trong việc tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; phê duyệt xác nhận vào đơn của sinh viên.

- Tổng hợp danh sách, biểu mẫu và chuyển hồ sơ về Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên đúng thời gian quy định.

4.3. Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên

- Chủ trì, phối hợp cùng các khoa trong việc xét duyệt hồ sơ của sinh viên.

- Lập báo cáo, tham mưu Ban Giám hiệu ban hành Quyết định về việc miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội và hỗ trợ chi phí học tập cho SV theo đúng quy định.

4.4. Phòng Kế hoạch Tài chính

- Phối hợp với Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên xác định mức học phí, lập phương án hoàn trả hoặc miễn trừ học phí cho sinh viên theo quy định.

- Thực hiện tiếp nhận nguồn kinh phí cấp bù học phí, trợ cấp xã hội và hỗ trợ chi phí học tập từ Ngân sách Nhà nước;

- Tổ chức chi trả cho sinh viên đúng đối tượng, đúng thời hạn.

Trân trọng! 

Nơi nhận:

- BGH (để biết);
- Các đơn vị (để thực hiện);
- SV toàn trường;
- Lưu: VT, TS&CTSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Quách Thanh Hải



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

Học kỳ: _____ Năm học: _____

Kính gửi: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

Họ và tên: _____ Ngày sinh: _____

Mã số sinh viên (SV): _____ Lớp: _____

Điện thoại liên hệ: _____ Khoa: _____

Thuộc đối tượng (SV đánh dấu "X" vào diện chính sách trong bảng sau đây):

TT	MÃ CS	TÊN CHÍNH SÁCH	X
1	CHĐCM	Con của người hoạt động cách mạng	
2	CLS	Con của liệt sĩ	
3	CAH	Con của Anh hùng LLVTND; Anh hùng LĐ trong thời kỳ kháng chiến	
4	CTB	Con của thương binh	
5	CNTB	Con của người được hưởng chính sách như thương binh	
6	CBB	Con của bệnh binh	
7	CDHH	Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	

TT	MÃ CS	TÊN CHÍNH SÁCH	X
8	KHUYETTAT	SV bị khuyết tật	
9	MOCOI	SV mồ côi cả cha, mẹ	
10	DT-HN	SV là dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo hoặc cận nghèo	
11	DT-IN-KK	SV là dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện KT-XH khó khăn	
12	DT- VĐBKK	SV là dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện KT-XH đặt biệt khó khăn	
13	CMTAINAN	Cha, mẹ là công nhân, viên chức bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên	

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để được miễn, giảm học phí theo quy định hiện hành.

Tôi cam kết chưa hưởng chế độ này tại một cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc cơ sở giáo dục đại học khác cùng cấp học và trình độ đào tạo.

Giấy tờ kèm theo:

- _____
- _____
- _____
- _____

Duyệt của Ban chủ nhiệm khoa

TP. Hồ Chí Minh, ngày__ tháng __ năm 20__

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT TRỢ CẤP XÃ HỘI

Học kỳ: _____ Năm học: _____

Kính gửi: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

Họ và tên: _____ Ngày sinh: _____

Mã số sinh viên: _____ Lớp: _____

Điện thoại liên hệ: _____ Khoa: _____

Thuộc đối tượng (sinh viên đánh dấu “X” vào diện chính sách trong bảng sau đây):

X	Đối tượng TCXH	Chi tiết
☐	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Sinh viên dân tộc: HKTT (ghi 4 cấp): Năm thường trú:
☐	Sinh viên mồ côi	Sinh viên là người mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.
☐	Sinh viên khuyết tật nặng gặp khó khăn về kinh tế	Mức khuyết tật: Điều kiện kinh tế:
☐	Sinh viên thuộc hộ nghèo vượt khó học tập	Điểm TBC học kỳ: Xếp loại:

Căn cứ Quyết định số 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/03/2022 của Trường về việc ban hành quy định trợ cấp xã hội cho sinh viên đại học hệ chính quy tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để được hưởng trợ cấp xã hội theo quy định hiện hành.

Tôi cam kết chưa hưởng chế độ này tại một cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc cơ sở giáo dục đại học khác cùng cấp học và trình độ đào tạo.

Duyệt của Ban chủ nhiệm khoa

TP. Hồ Chí Minh, ngày__ tháng __ năm 20__

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

Học kỳ: ____ Năm học: ____

Kính gửi: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

Họ và tên: _____ Ngày sinh: _____

Mã số sinh viên: _____ Lớp: _____

Điện thoại liên hệ: _____ Khoa: _____

Mã Sổ hộ nghèo/cận nghèo: _____ Dân tộc: _____

Thuộc đối tượng là *sinh viên dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo hoặc cận nghèo*

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để được nhận hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

Giấy tờ kèm theo:

1. _____
2. _____
3. _____
4. _____

Duyệt của Ban chủ nhiệm khoa

TP. Hồ Chí Minh, ngày __ tháng __ năm 20__

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)